

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN GIỒNG TRÔM
TỈNH BẾN TRE**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 27/2018/HNGĐ-ST

Ngày: 28/3/2018

“V/v Ly hôn, tranh chấp về nuôi con”

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GIỒNG TRÔM, TỈNH BẾN TRE

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: Bà Võ Thế Trang Đền.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Lê Văn Cảnh
2. Bà Phạm Thị Thu Trang

Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Hồng Đăng, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Giồng Trôm.

Ngày 28/3/2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Giồng Trôm xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 458/2017/TLST-HNGĐ ngày 23 tháng 10 năm 2017 về việc: *“Ly hôn và tranh chấp nuôi con”* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 19/2018/QĐXXST-HNGĐ ngày 22/02/2018 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Phan Thị Mỹ P, sinh năm: 1994; Địa chỉ: 442D, khu phố 3, phường 8, thành phố B, tỉnh T.

- *Bị đơn:* Anh Lê Thành Hải L, sinh năm: 1983; Địa chỉ: Ấp 6, xã Mỹ Thạnh, huyện G, tỉnh T.

Tại phiên tòa, chị P có mặt, anh L vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 31/10/2017 và lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn là chị Phan Thị Mỹ P trình bày:

- *Về hôn nhân:* Chị và anh L chung sống với nhau, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường 8, thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre vào năm 2012. Hôn nhân do tự nguyện. Sau khi kết hôn vợ chồng sống hạnh phúc chỉ có thời gian đầu thì vợ chồng phát sinh ra mâu thuẫn. Nguyên nhân xảy ra mâu thuẫn là do tính tình anh L thay đổi, thường xuyên ăn nhậu về đánh đập vợ con nên chị đã bỏ đi và sống ly thân với anh L đã 02 năm. Trong thời gian này, chị và anh L không còn quan tâm nhau nhau. Chị đã suy nghĩ kỹ giữa chị và anh L không thể cùng chung sống với nhau được nữa nên chị có yêu cầu được ly hôn với anh L.

- *Về con chung:* Chị và anh L sống có 01 con chung tên Lê Thành Vinh, sinh ngày 28/6/2011 hiện đang sống với chị, chị yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng con chung và không yêu cầu anh L cấp dưỡng.

- *Về tài sản chung và nợ chung:* Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa, chị P vẫn giữ nguyên ý kiến xin ly hôn với anh L; yêu cầu được tiếp tục trực tiếp nuôi dưỡng con chung, không yêu cầu cấp dưỡng. Tài sản chung và nợ chung chị không yêu cầu.

Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án nhân dân huyện Giồng Trôm đã thông báo và tổ chức các phiên hòa giải nhưng anh L đều vắng mặt không lý do.

Do không thể tiến hành hòa giải được, Tòa án nhân dân huyện Giồng Trôm đã đưa vụ án ra xét xử vào ngày 21 tháng 3 năm 2018, anh L cũng vắng mặt.

Tại phiên tòa sơ thẩm được mở lại vào ngày hôm nay, anh L vắng mặt, chị P có mặt và vẫn giữ nguyên yêu cầu xin ly hôn với anh L.

NHẬN XÉT CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử xét thấy:

- *Về tố tụng:* Anh Lê Thành Hải L là bị đơn trong vụ án đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt. Theo quy định tại khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án vẫn tiến hành xét xử vụ án vắng mặt anh L.

- *Nội dung:*

+ *Về hôn nhân:* Anh Lê Thành Hải L và chị Phan Thị Mỹ P sống với nhau vào năm 2009, có đăng ký kết hôn vào ngày 13/9/2012 tại Ủy ban nhân dân phường 8, thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre. Hôn nhân của anh chị do tự nguyện và được cha mẹ hai bên tổ chức lễ cưới, thừa nhận. Anh chị có đăng ký kết hôn theo quy định pháp luật. Hôn nhân của anh L và chị P là hôn nhân hợp pháp, được pháp luật thừa nhận và bảo vệ.

Theo chị P trình bày thì sau khi cưới, vợ chồng chung sống hạnh phúc một thời gian dài thì xảy ra mâu thuẫn. Nguyên nhân là do vợ chồng bắt đầu phát sinh ra nhiều bất đồng trong cuộc sống, vợ chồng thường hay cãi nhau, anh L không quan tâm đến vợ con, thường xuyên rượu chè đánh đập vợ con và chị đã bỏ về nhà cha mẹ ruột sống. Thời gian vợ chồng ly thân nhau cũng từ đó, không có thời gian hàn gắn đoàn tụ. Trong quá trình ly thân cho đến nay, anh L cũng không quan tâm đến vợ con. Do chị không còn tình cảm vợ chồng với anh L nữa nên chị làm đơn yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh L. Tòa án đã tiến hành thông báo tổ chức phiên hòa giải với mục đích là hòa giải cho anh chị đoàn tụ. Tuy nhiên, anh L đã bỏ mặc không tham gia. Mặt khác, trong thời gian ly thân anh L cũng không quan tâm chăm sóc chị P và con chung, không cùng cải thiện tình trạng hôn nhân hiện tại của anh chị để kéo dài đời sống chung chứng tỏ anh đã bỏ mặc cho chị P tự giải quyết.

+ *Về con chung:* Trong thời gian chung sống anh L và chị P có 01 con chung tên Lê Thành Vinh, sinh ngày 28/6/2011 hiện đang sống với chị P. Hội đồng xét xử xét thấy từ khi chị P và anh L sống ly thân cho đến nay, chị P là người trực tiếp nuôi dưỡng cháu Lê Thành Vinh, chị vẫn đảm bảo quyền và lợi ích cho trẻ, cháu Vinh do chị P trực tiếp nuôi dưỡng đã ổn định. Do đó, để đảm bảo cuộc sống ổn định và không nên làm xáo trộn về tâm lý của trẻ nên chấp nhận yêu cầu của chị P được tiếp tục trực tiếp nuôi con chung chưa thành niên.

Về việc cấp dưỡng nuôi con: Đối với việc cấp dưỡng nuôi con, theo quy định tại Điều 82 Luật Hôn nhân và gia đình thì người không trực tiếp nuôi con phải cấp dưỡng nuôi con. Tuy nhiên, chị P không yêu cầu anh L cấp dưỡng nuôi con, xét thấy đây là sự tự nguyện của chị P, không trái với quy định pháp luật nên ghi nhận.

+ *Về tài sản chung, nợ chung:* Chị P không tranh chấp, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Vì vậy, Hội đồng xét xử không xem xét. Nếu sau này các bên có tranh chấp sẽ được giải quyết bằng một vụ án khác.

+ *Về án phí*: Chị P phải chịu 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình; Căn cứ khoản 2 Điều 227 Luật Tố tụng Dân sự; Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội về quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; Căn cứ vào khoản 2 Điều 227 Bộ luật dân sự.

Tuyên xử:

- *Về hôn nhân*: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Chị Phan Thị Mỹ P được ly hôn với anh Lê Thành Hải L.

- *Về con chung*: Anh Lê Thành Hải L và chị Phan Thị Mỹ P có 01 con chung tên Lê Thành Vinh, sinh ngày 28/6/2011. Giao con chung cho chị P tiếp tục trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng. Anh L không phải cấp dưỡng nuôi con (Do chị P không có yêu cầu).

Anh Lê Thành Hải L được quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung, không ai được cản trở anh L thực hiện quyền này.

Vì lợi ích của con, một hoặc cả hai bên có quyền yêu cầu Tòa án thay đổi việc cấp dưỡng nuôi con.

Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức quy định tại khoản 5 Điều 84, Luật hôn nhân và gia đình, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con.

- *Về tài sản chung, nợ chung*: Chị P không tranh chấp và không yêu cầu Tòa án giải quyết. Vì vậy, Hội đồng xét xử không xem xét. Nếu sau này các bên có tranh chấp về tài sản chung, nợ chung thì khởi kiện vụ án khác.

- *Về án phí*: Chị Phan Thị Mỹ P phải chịu 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm nhưng được khấu trừ số tiền tạm ứng án phí là 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) theo biên lai thu số 0012908 ngày 23/10/2017 của Cơ quan Thi hành án dân sự huyện Giồng Trôm. Chị P đã nộp đủ án phí.

Trong thời hạn 15 ngày: Đối với nguyên đơn có mặt tại tòa thì kể từ ngày tuyên án; Đối với bị đơn vắng mặt tại tòa thì kể từ ngày nhận bản án hoặc bản án được niêm yết công khai tại trụ sở Ủy Ban nhân dân xã nơi cư trú của bị đơn; có quyền kháng cáo đối với bản án này để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bến Tre xét xử phúc thẩm.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Giồng Trôm;
- Chi cục THADS huyện Giồng Trôm;
- TAND tỉnh Bến Tre;
- Lưu hồ sơ vụ án.

(Đã ký)

Võ Thế Trang Đền